

Số: 04 /GPMT-UBND

Châu Thành, ngày 07 tháng 7 năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét văn bản số 01/NTC ngày 02/02/2023 của Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của Cơ sở Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 165/TTr-TNMT ngày 26 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền, địa chỉ tại ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền có địa chỉ tại ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên dự án: Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền.

1.2. Địa điểm hoạt động: thửa đất số 1099, tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: chăn nuôi gia cầm.

1.4. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:

- Tổng diện tích là 5.389,1 m².

- Quy mô: 02 trại chăn nuôi gà thịt.

- Công suất: 108.000 con gà thịt/năm (1,5 tháng/đợt nuôi).

- Dự án thuộc nhóm C theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công và dự án có tiêu chí về môi trường như dự án nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày.... tháng..... năm 2023 đến ngày..... tháng.....năm 2033).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã An Ninh tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./716-

Nơi nhận: 

- Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền;
- Sở TN&MT tỉnh;
- Phòng TN&MT;
- UBND xã An Ninh;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, Thg.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Kí. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Hào

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 04 /GPMT-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân huyện Châu Thành

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của nhân viên, người lao động tại cơ sở với lưu lượng khoảng 0,32 m³/ngày đêm.
- Nguồn số 02: Nước thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi của cơ sở khoảng 8 m³/ngày/đợt.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Ao chứa nước sau đó thoát vào kênh nội đồng - ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Tại Ao chứa nước - ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105⁰30', múi chiều 6⁰): X=540877; Y=1063006.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 10 m³/ngày đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: nước thải sau xử lý chảy qua hệ thống dẫn đến ao chứa nước sau đó thoát vào kênh nội đồng theo phương thức tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: liên tục 24 giờ/ngày đêm.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi, (cột B), cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	pH	—	5,5 đến 9	06 tháng/lần	Không thuộc đối tượng
2	BOD ₅	mg/l	100		
3	COD	mg/l	300		
4	Tổng chất rắn lơ lửng	mg/l	150		
5	Tổng Nitơ (theo N)	mg/l	150		
6	Tổng Coliform	MPN/100 ml	5.000		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nguồn số 1: Nước thải sinh hoạt được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn với thể tích là 7 m^3 được thu gom bằng ống nhựa uPVC có đường kính $\varnothing 114 \text{ mm}$ sau đó được xử lý tại ao nuôi cá trước khi thoát vào khu vực xung quanh.

- Nguồn số 2: Nước thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi chảy vào hệ thống rãnh thu gom bằng bê tông có chiều dài khoảng 120m, đường kính 300mm. Tổng chiều dài của hệ thống thu gom nước thải là 120m và chảy vào túi ủ Biogas có bộ phận tách 03 pha: khí biogas, nước thải và bùn kỵ khí. Thể tích hầm chứa túi ủ Biogas: $10 \text{ m} \times 2 \text{ m} \times 1 \text{ m} = 20 \text{ m}^3$, với thể tích của túi ủ Biogas là 20 m^3 có khả năng lưu chứa và xử lý khoảng hơn 45 ngày. Nước thải xử lý chỉ là nước vệ chuồng trại do đó khí gas phát sinh không nhiều và được xả thải ra môi trường.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

+ Nước thải sinh hoạt $\rightarrow$ Xử lý qua hầm tự hoại $\rightarrow$ Ao nuôi cá tiếp tục xử lý $\rightarrow$ Ao chứa nước (ao sinh học) $\rightarrow$ Thoát vào kênh nội đồng.

+ Nước thải từ hoạt động chăn nuôi $\rightarrow$ Hệ thống rãnh thu gom $\rightarrow$ Túi ủ Biogas $\rightarrow$ Ao chứa nước (ao sinh học) $\rightarrow$ Thoát vào kênh nội đồng.

- Công suất thiết kế:

+ Bể tự hoại có thể tích là 7 m^3 .

+ Túi ủ biogas có thể tích là 20 m^3 .

+ Ao chứa nước (ao sinh học)

- Hóa chất sử dụng: các loại thuốc sát trùng.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

Không thuộc đối tượng lắp đặt.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

Phòng ngừa, ứng phó sự cố túi ủ biogas: Thường xuyên kiểm tra tình trạng hệ thống thoát nước thải và hầm ủ biogas để kịp thời khắc phục sự cố, tránh ảnh hưởng đến quá trình xử lý nước thải của hệ thống và tránh tình trạng ứ đọng nước thải làm phát sinh mùi hôi. Chủ cơ sở cam kết trong thời gian khắc phục sự cố sẽ không để nước thải từ hầm biogas thoát ra môi trường.

Phòng chống dịch bệnh: Trong quá trình chăn nuôi giảm thiểu tích cực nhất về dịch bệnh là phòng chống bệnh cho gia cầm. Thông báo ngay với ngành

thú y địa phương, ngưng hoạt động xuất nhập vật nuôi đến khi dự án được cơ quan quản lý công bố hết dịch để hạn chế dịch bệnh lây lan ra các khu vực khác.

Phòng chống cháy nổ: Thường xuyên kiểm tra các kho chứa thức ăn, phế liệu bao bì; Thực hiện các biện pháp an toàn về điện.

Sự cố khi nước thủy triều lên: Có kế hoạch nâng cao nền tránh thủy triều dâng ảnh hưởng đến việc chăn nuôi; Thực hiện ngay gờ chắn ngăn nước thủy triều tràn vào chuồng trại, tăng cường phun xịt khử khuẩn khu vực chuồng trại. Trường hợp bất khả kháng, Chủ hộ ngưng chăn nuôi khi thủy triều lên đến mức không thể khắc phục để đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:

2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm: 03 tháng, dự kiến từ tháng 07/2023 - 09/2023.

2.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm:

2.2.1. Vị trí lấy mẫu: Theo vị trí được cấp phép tại Phần A Phụ lục này

2.2.2. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm: Theo nội dung được cấp phép tại Phần A Phụ lục này.

2.3. Tần suất lấy mẫu: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường.

3.2. Thực hiện kiểm soát chất lượng nước thải sau xử lý trước khi thải ra nguồn tiếp nhận thông qua việc thực hiện quan trắc nước thải định kỳ 6 tháng/lần.

3.3. Chuẩn bị nhân lực, trang bị các phương tiện, thiết bị cần thiết để sẵn sàng ứng phó, khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước.

3.4. Hộ chăn nuôi gà Thu Hiền chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Phần A Phụ lục này và phải ngưng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

Phụ lục 2

BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 074/GPMT-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:

- Nguồn phát sinh: Các phương tiện giao thông ra vào trại.

2. Tiếng ồn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn cụ thể như sau:

STT	Tên thông số ô nhiễm	Giá trị giới hạn, dBA (Theo QCVN 26:2010/BTNMT, khu vực thông thường)
1	Từ 6 giờ đến 21 giờ	70
2	Từ 21 giờ đến 6 giờ	55

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG

1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

- Ưu tiên sử dụng các phương tiện vận chuyển có động cơ đảm bảo chất lượng, thường xuyên bảo dưỡng máy móc.

- Khi thực hiện các hoạt động nhiều tiếng ồn, yêu cầu công nhân thực hiện thao tác phải sử dụng dụng cụ bảo hộ lao động cá nhân nhằm hạn chế tác động của tiếng ồn

- Bố trí thời gian vận chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm vào thời điểm thích hợp sao cho giảm thiểu tác động của tiếng ồn đến sức khỏe của người dân xung quanh

- Trồng cây xanh xung quanh khu vực cơ sở.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

- Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu, bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

- Định kỳ bảo dưỡng các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.

Phụ lục 3

**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ
SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 04 /GPMT-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh:

STT	Tên CTNH	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Khối lượng phát sinh	Nguồn phát sinh
1	Chai, lọ, bao bì chứa thuốc thú y đã qua sử dụng	13 02 02	Rắn	10 kg/năm	Từ quá trình chăm sóc, tiêm ngừa, chữa bệnh cho gà
2	Kim tiêm đã qua sử dụng	13 02 01	Rắn	0,1 kg/năm	
3	Bóng đèn huỳnh quang hỏng	16 01 06	Rắn	2 kg/năm	Thấp sáng khu nhà ở, kho, đường, trại nuôi
5	Các bao bì, thùng chứa hóa chất khử trùng, sát trùng	14 02 02	Rắn	5 kg/năm	Sát trùng vật nuôi/chuồng trại
Tổng				17,1	

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:

STT	Loại chất thải	Khối lượng
1	Khối lượng bao bì đựng thức ăn	164,25 kg/đợt nuôi
2	Phân gà + trấu lót nền	57 tấn/đợt nuôi
3	Xác gà chết không do dịch bệnh	7,2 kg/đợt nuôi

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

STT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/ngày)
1	Rác thải sinh hoạt	3,2

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: 02 thùng chứa có nắp đậy.

2.1.2. Khu vực lưu chứa:

- Diện tích khu vực lưu chứa trong nhà: 2,25 m².
- Thiết kế, cấu tạo của khu vực lưu chứa: Nền tráng xi măng, tường xây gạch, mái lợp tole và có dán nhãn cảnh báo theo quy định.
- Hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- Bao bì chứa thức ăn: sẽ tiến hành thu gom và lưu chứa tại phía trước tại mỗi trại và tái sử dụng để chứa phân gà trong các đợt thu gom. Đối với khối lượng bao bì dư và chai lọ đựng thuốc để điều trị cho gà bệnh sẽ được Công ty TNHH Japfa Comfeed thu gom về thu quy định.

- **Đối với phân gà và trấu lót nền:** sau mỗi đợt thu hoạch sẽ được thu gom vào bao chứa và bán cho các đơn vị có nhu cầu không lưu trữ tại trại nuôi.

- **Đối với xác gà chết không do dịch bệnh:** sẽ được xử lý chôn lấp theo đúng quy định

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

- Thiết bị lưu chứa: thùng nhựa 20 lít có nắp đậy.
- Hằng ngày được công nhân vệ sinh thu gom vào cuối ngày, tập kết về khu vực chứa rác tạm. Chủ cơ sở thuê đội thu gom rác của địa phương thu gom, vận chuyển đem ra bãi rác với tần suất 1 lần/ngày.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Xây dựng, thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất, tràn dầu và các sự cố khác theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo quy định tại Điều 122, Điều 124, Điều 125 và Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường.

3. Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải đảm bảo có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

4. Trường hợp xảy ra dịch bệnh, chủ cơ sở báo cáo kịp thời với cơ quan có chức năng tại địa phương để phối hợp xử lý theo quy định nhằm ngăn ngừa dịch bệnh và các chất ô nhiễm phát tán ra môi trường xung quanh, hạn chế gây ô nhiễm môi trường và lây lan dịch bệnh.

Phụ lục 4

CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 04 /GPMT-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC

Không thuộc đối tượng thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

C. CÁC NỘI DUNG CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ/CƠ SỞ TIẾP TỤC THỰC HIỆN THEO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Không có.

D. YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định.

2. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Thực hiện các biện pháp hạn chế, giảm thiểu mùi hôi phát sinh trong quá trình hoạt động, tránh gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

5. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện trách nhiệm nghiên cứu, áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất theo lộ trình quy định tại Điều 53 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.